

				<p>công nghệ thông tin hoặc chuyên ngành có liên quan đến thiết bị.</p> <p>- Quyết định phân công bổ nhiệm chức danh nêu trên đối với hợp đồng cung cấp, lắp đặt thiết bị.</p>
--	--	--	--	--

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp dịch vụ liên quan có yêu cầu phải có chứng chỉ chuyên môn.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;

- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.

- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
<p>Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất. Các thiết bị được đánh giá theo yêu cầu về kỹ thuật tại Mục 1 Chương V của E- HSMT</p>	<p>- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị; tiêu chuẩn sản xuất; tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Mục 1 Chương V Phần 2 của E-HSMT.</p> <p>- Nhà thầu phải lập bảng kê để so sánh các thông số kỹ thuật của thiết bị dự thầu với thiết bị mời thầu, trong đó ghi rõ đặc tính thông số kỹ thuật. Nhà thầu có thể đề xuất đặc tính, thông số kỹ thuật thiết bị khác với E-HSMT nhưng nhà thầu phải chứng minh cho Bên mời thầu thấy rằng những đề xuất đó vẫn bảo đảm sự “tương đương” hoặc “tốt hơn” so với yêu cầu.</p> <p>- Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng và năm sản xuất của từng loại hàng hóa dự thầu.</p> <p>- Thông số kỹ thuật trong Catalogue hoặc thuyết minh thông số kỹ thuật và hình ảnh phải phù hợp, logic với thông số kỹ thuật nhà thầu đề xuất.</p>	Đạt
	<p>- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị; tiêu chuẩn sản xuất; tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Mục 1 Chương V của E-HSMT.</p> <p>- Không nêu đầy đủ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng và năm sản xuất của từng loại hàng hóa dự thầu.</p>	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	- Không có kèm theo catalogue đối với thiết bị có catalogue hoặc có kèm theo catalogue nhưng không phù hợp, không logic với thông số kỹ thuật nhà thầu đề xuất.	
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	<ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp cung ứng hoặc nhập khẩu hàng hóa thiết bị. - Biện pháp thi công, lắp đặt tại công trình. - Biện pháp dọn dẹp, vệ sinh sau khi hoàn thành cung cấp lắp đặt hàng hoá thiết bị - Biện pháp xử lý sự cố (nếu có) khi lắp đặt hàng hóa. - Biện pháp kiểm tra, nghiệm thu, hướng dẫn sử dụng, vận hành. - Có đề xuất các phương án đảm bảo an toàn lao động và PCCC trong quá trình cung cấp và lắp đặt hàng hoá, thiết bị - Có đề xuất các quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC - Có đề xuất phương án giảm thiểu tiếng ồn, khói bụi hợp lý khả thi. - Đối với Hệ thống phần mềm quản lý điều hành trường, nhà thầu phải có thuyết minh chi tiết giải pháp, có hình ảnh minh họa. Có thuyết minh phương pháp luận triển Khai phù hợp với yêu cầu tiến độ của gói thầu. Có cam kết demo khi có yêu cầu của chủ đầu tư. 	Đạt
	Không đầy đủ các biện pháp, phương án, đề xuất, thuyết minh các nội dung nêu trên hoặc có nhưng không hợp lý không chi tiết không khả thi theo yêu cầu.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ thi công cung cấp hàng hóa, thiết bị hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (≤ 45 ngày - có tính đến điều kiện thời tiết và các ngày nghỉ, lễ theo quy định của pháp luật).	<p>Có Bảng tiến độ chi tiết. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian cung ứng hoặc sản xuất hàng hóa, thiết bị và tập kết đến chân công trình. - Thời gian thi công các hệ thống kỹ thuật, lắp đặt hàng hóa, thiết bị tại công trường. - Thời gian vận hành, chạy thử hệ thống, nghiệm thu bàn giao. 	Đạt
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa, thiết bị; hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa, thiết bị nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật; hoặc đề xuất thời gian thi công vượt so với yêu cầu E-HSMT.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng, tác động đối với môi trường		
4.1 Khả năng thích ứng về địa lý		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Khả năng thích ứng về địa lý.	Hàng hóa, thiết bị được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam.	Đạt
	Hàng hóa, thiết bị được cung cấp không thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam.	Không đạt
4.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Khả năng tác động đối với môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết.	Hàng hóa, thiết bị được cung cấp không có ảnh hưởng, tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
	Hàng hóa, thiết bị được cung cấp có ảnh hưởng, tác động nhiều đến môi trường và không có đề xuất biện pháp giải quyết.	Không đạt
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:		
Thời gian bảo hành, bảo trì. <i>(Khuyến khích nhà thầu tăng thời gian bảo hành, bảo trì so với yêu cầu của E-HSMT).</i>	- Có đề xuất thời gian bảo hành ≥ 12 tháng, bảo trì ≥ 03 lần/năm, đồng thời có thuyết minh biện pháp sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành công trình.	Đạt
	- Có đề xuất thời gian bảo hành < 12 tháng, bảo trì < 03 lần/năm hoặc không có thuyết minh biện pháp sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành công trình.	Không đạt
6. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định		
6.1. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (cung cấp và lắp đặt thiết bị) trong thời hạn 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. a) Tiến độ thực hiện hợp đồng; b) Chất lượng hàng hoá, dịch vụ, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan; c) Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và lý do;	Nhà thầu phải có thuyết minh về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đảm bảo đầy đủ cho cả 03 nội dung a), b), c).	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu hoặc có thuyết minh về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu nhưng không đầy đủ theo 03 nội dung a), b), c). * Trường hợp phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì E- HSDT bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là có hành vi gian lận trong đấu thầu.	Không đạt
6.2. Thông tin về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng trong quá trình thực hiện hợp đồng của nhà thầu (cung cấp và lắp đặt thiết bị) trong thời hạn 01 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu, bao gồm: a) Chất lượng	Nhà thầu phải có thuyết minh về thông tin chất lượng hàng hóa đã được sử dụng trong quá trình thực hiện hợp đồng của nhà thầu đảm bảo đầy đủ cho cả 04 nội dung a), b), c), d).	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh về thông tin chất lượng hàng hóa đã được sử dụng trong quá trình thực hiện hợp đồng của nhà thầu hoặc có thuyết minh về kết quả thực	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
của hàng hóa trên thực tế so với quy định trong hợp đồng; b) Mức độ nghiêm trọng của các lỗi phát sinh và việc khắc phục các lỗi phát sinh hoặc thay thế hàng mới (nếu có); c) Tần suất hư hỏng, gặp sự cố của hàng hóa và chất lượng dịch vụ bảo hành, sửa chữa, khắc phục (nếu có); d) Độ tin cậy, độ bền, hiệu suất, công suất (nếu cần thiết);	hiện hợp đồng của nhà thầu nhưng không đầy đủ theo 04 nội dung a), b), c), d). <i>* Trường hợp phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì E- HSDT bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là có hành vi gian lận trong đấu thầu</i>	
7. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Có điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ không hợp lý, khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ không hợp lý, khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Không đạt
KẾT LUẬN:	Tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được	ĐẠT
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	KHÔNG ĐẠT

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.